

# KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐẰNG ĐẠI TẬP

## QUYỂN 20

### Phẩm 9: BẢO TRÀNG

#### PHẦN 4: THẦN TỨC TAM-MUỘI

Bấy giờ, bốn vị đại đệ tử của Phật và các binh ma đi vào thành Vương xá, vừa đi vừa ca múa. Trái đất chấn động sáu cách, vô số chúng trời, người buồn thương khóc lóc:

–Khổ thay! Khổ thay! Như Lai hiện còn ở đời mà bốn vị đại đệ tử của Phật lại bị binh ma điều khiển. Thế rồi họ cùng nhau kéo đến chỗ Phật, thưa:

–Thế Tôn! Xin Như Lai lo cho. Vì sao? Vì quân ma muốn hại pháp Phật.

Phật nói:

–Ta sẽ vào thành giáo hóa mọi loài để chúng bỏ nghiệp ma, ta cũng thị hiện thần thông, làm việc Phật.

Lúc ấy, chư Thiên lại kêu khóc, thưa Phật:

–Nay Như Lai vào thành thật là phi thời. Vì sao? Vì vô số ác quỷ đang rình rập, vô lượng binh ma đang chuẩn bị dao đá. Nếu Như Lai vào thì không bao lâu pháp Phật sẽ hoại diệt.

Nghe vậy Như Lai vẫn im lặng, chư Thiên lại thưa:

–Thế Tôn! Hiện có năm trăm quân ma cầm dao kiếm đang đợi Như Lai trong thành.

Lại có một Thiên nhân khác khóc lóc thưa:

–Hôm nay dòng họ Thích sắp bị tiêu diệt.

Một Thiên nhân thưa:

–Thuyền pháp vô thượng hôm nay sẽ bị vỡ, ai sẽ cứu chúng sinh trong ba cõi đưa đến bờ giải thoát?

Một Thiên nhân nói:

–Chúng sinh luôn bị phiền não trói buộc. Nếu bậc Đại sư bị tiêu diệt, ai sẽ giúp chúng giải thoát.

Một Thiên nhân khác nói:

–Thế Tôn! Trong hư không có vô số chúng ma chuẩn bị dao, lửa, đá. Xin Như Lai thương xót chúng sinh, xin chớ vào thành.

Một Thiên nhân thưa:

–Thế Tôn! Trong thành Vương xá hiện có hai vạn quân ma hóa thành Bà-la-môn, trang bị dao kiếm, định hại Như Lai, hai vạn ma cầm giáo dài, hai vạn ma cầm cung tên, hai vạn ma cầm đuốc lớn. Xin Như Lai nghe chúng con, đừng vào thành.

Nghe vậy, Như Lai vẫn im lặng. Như Lai vào đến cửa thành Vương xá, chư Thiên giữ thành khóc lóc thưa Phật:

–Xin Như Lai chớ vào. Vì sao? Vì trong thành hiện đầy dẫy kẻ ác. Nếu để Như Lai bị diệt ở đây, chúng con làm sao nói với chư Thiên. Ma chúng hiện đang định tuôn ra các thứ dao, đá, lửa hại Như Lai. Nếu Như Lai mất, chúng sinh ngu muội, dập tắt đuốc pháp, phá núi pháp, vui sống trong sinh, già, bệnh, chết.

Nghe vậy, Như Lai vẫn an nhiên tiến lên. Một Thiên nhân thưa:

–Thế Tôn! Nếu Thế Tôn không tiếc thân mình, hẳn còn có sáu thành lớn nữa tất hà phải ở đây. Nếu Thế Tôn mất ở vào lúc này thì vô lượng kiếp con luôn mang tiếng xấu.

Lúc này, vô số chư Thiên lại kéo đến thưa Phật:

–Thế Tôn! Chúng con thường thấy vô số chư Phật thuyết pháp giáo hóa vô lượng chúng sinh, nhưng chưa hề thấy ma chúng này. Chúng sinh nơi thế gian bị trói buộc trong phiền não, may được gặp bậc y vương, biết phương pháp cứu chữa. Cớ sao Như Lai lại bỏ tâm đại Từ bi?

Một Thiên nhân nói:

–Vô lượng kiếp trong quá khứ Như Lai đã vì chúng sinh tu tập khổ hạnh. Hôm nay cớ sao lại muốn bỏ chúng sinh, hủy thân mình. Xin Như Lai giảng pháp, điều phục chúng sinh ngu muội, đem ánh sáng đến cho chúng sinh. Xin chỉ đường chánh cho kẻ lạc đường, đoạn trừ tất cả khổ não ba đường ác. Xin Thế Tôn hãy ở lại đừng sớm ra đi.

Khi ấy, chư Thiên cõi trời Tịnh cư bảo các Thiên chúng:

–Thôi đừng khóc lóc, đừng sầu khổ nữa! Như Lai đầy đủ mười Lực không lo sợ. Hôm nay Như Lai muốn hàng phục chúng ma. Dù trăm ngàn vạn ức chúng ma vẫn không thể động được một sợi lông của Phật.

Phạm thiên, Đế Thích cũng đến thưa Phật:

–Thế Tôn! Tất cả chúng ma hiện đang định hại Như Lai, xin Phật chớ vào thành. Như Lai là đấng diệt trừ vô minh, ngu tối của chúng sinh. Ngày xưa, Thế Tôn từng nguyện độ sinh, hôm nay việc ấy chưa thành, cố sao lại muốn hủy thân? Như Lai chớ nên nghĩ ngày xưa ở cõi Bồ-đề đã từng hàng phục Ma vương mà khinh thường ma chúng. Nếu Như Lai vào thành nhất định sẽ bị tổn hại. Khi ấy, Như Lai phóng ra Phạm âm vang khắp tam thiên đại thiên thế giới, bảo:

–Lắng nghe! Lắng nghe! Dù là ma chúng nhiều, chậu cả cõi nước mười phương, dốc toàn lực vẫn không thể tổn hại được một sợi lông trên thân ta. Xưa ta đã từng hứa đem vị lam lô cho chúng sinh. Nay ta sẽ giảng nói nghĩa đệ nhất làm tăng pháp lành. Ta nêu giảng chánh đạo là hợp với nguyện ta. Vô lượng kiếp ta vì chúng sinh chịu nhiều khổ não. Ta đã bỏ tất cả vàng bạc, lưu ly, pha lê, vật báu, quốc thành, vợ con, y phục, thức ngon kể cả thân mạng, cúng hoa, hương, lọng, phướn, đèn lên chư Phật, giữ gìn tịnh giới, tu hành nhẫn nhục, ai có thể hại được ta bằng tâm ác. Ta luôn Từ bi với chúng sinh, ai có thể hại được ta? Như ngày xưa ta diệt trừ quân ma, hôm nay cũng sẽ làm điều đó. Các người chớ lo sợ.

Nghe lời này, vô số chúng người trời vui mừng, niệm Nam-mô Đại Sĩ Như Lai Thế Tôn, trừ diệt ma chúng, đoạn mọi phiền não, trừ hết tập khí, phá núi kiêu mạn, nhổ cây sinh tử, diệt tối tăm, xua màn vô minh, khuyến hóa tất cả chúng sinh tà chấp, làm khô cạn bốn dòng, thấp ngọn đước pháp, chỉ rõ đạo Bồ-đề, đánh tiếng pháp lớn, đem pháp lạc cho chúng sinh, giúp chúng hiểu tướng bốn Đế, vượt biển sinh tử, vào nơi an ổn.

Nói xong, Thiên chúng rải hoa, hương, lọng, phướn cúng Phật. Lại dùng vô số hoa thơm tuôn rải xuống thành Vương xá. Đó là các loại hoa: Mạn-đà-la, Ma-ha mạn-đà-la, Ba-lâu-sa, Ma-ha ba-lâu-sa, Ca-ca-la, Ma-ha ca-ca-la, Mạn-thù-sa, Ma-ha mạn-thù-sa, Chiêm-bà-la, Ma-ha chiêm-bà-la, Hoan hỷ, Đại hoan hỷ, Ái lạc, Đại ái lạc, Ba-lợi-chất-đa, Câu-tỳ-già-la, Ưu-bà-bát-la, Câu-vật-đầu, Ba-đầu-ma, Phân-đà-lợi. Vô số hoa che rợp cả đường đi. Hai bên đường là hai hàng cây bảy báu cao bằng một cây Đa-la, xen giữa là dòng suối nước gồm đủ tám vị. Trong hư không, chư Thiên cầm cờ lọng bảy báu, rải các tạp báu vàng, bạc, lưu ly, pha lê, ngưu đầu chiên-đàn, bạch chiên-đàn, kiên tiên, trầm thủy, các loại hoa hương đầy cả lối đi của Như Lai, trời vô số nhạc hay, tất cả dân chúng đều đến bên ngoài thành

Vương xá. Quyển thuộc của ma ở trong thành. Lúc Phật vào thành, an trụ nơi định Thủ-lăng-nghiêm, hiện tám mươi tướng tốt. Phật hiện các tướng voi, sư tử, bò, chim mạng mạng, thỏ, cá, rồng, rùa, Phạm thiên Tự Tại, Kiến-đà tám tay, Đế Thích, A-tu-la, Ca-lâu-la, cọp, sói, lợn, nai, thần nước, lửa, gió, mặt trăng, mặt trời, sao, vua, quan, nam, nữ, lớn, nhỏ, Sa-môn, Bà-la-môn, Tứ vương, Dạ-xoa, Bồ-tát, Phật. Chúng sinh thích loại hình nào thì thấy loại hình ấy. Tất cả đều niệm Nam-mô Phật, chấp tay, cung kính, lễ bái, cúng dường.

Lúc ấy, Tiên nhân Quang Vị của núi Tuyết cùng các đệ tử ở nơi cửa Tây, đờ Phật. Thấy thân Phật là tiên, nên Tiên nhân bảo mọi người cúng dường, Tiên nhân nói:

–Người này là bậc Đại tiên, đáng được hàng trời người cúng dường. Vì sao? Vì đủ tướng phước đức, làm sao ta biết được những người ấy vĩ đại hay ta vĩ đại. Ta sẽ hỏi rõ họ tên, số kinh sách đã học, thời gian xuất gia.

Sau đó Tiên nhân đến chỗ Phật, lại bảo các đệ tử:

–Vị Tiên này thành tựu đức tướng, thông minh tài trí, hiểu nghĩa sâu xa, các người nên thành tâm tin kính. Theo sự hiểu biết về tướng mạo của ta, người này sẽ giảng đạo Vô thượng, sẽ giúp ta vượt sinh tử.

Năm trăm đệ tử đồng thanh khen:

–Hay thay! Hay thay, như lời thầy nói.

Nói xong, Quang Vị cùng năm trăm đệ tử tuần tự đến chỗ Phật, thưa:

–Ông là ai?

Phật đáp:

–Là bậc Phạm hạnh.

Quang Vị lại hỏi:

–Họ gì?

–Họ Cù-đàm.

–Học giới gì.

–Học ba giới.

–Tu hạnh gì?

–Ba hạnh không.

–Xuất gia bao lâu?

–Bằng thời gian đủ trí lớn.

–Có học sách thiên văn không?

–Ông đọc có lợi gì?

Quang Vị đáp:

–Tôi dạy chúng sinh pháp này. Người học theo ta, cúng dường ta.

Phật hỏi:

–Ông đọc sách đó có thoát khỏi sinh tử không?

–Cù-đàm! Làm sao đoạn được sinh, già, bệnh, chết?

Phật nói:

–Đã không thoát khỏi, sinh tử sao ông lại học sách đó?

–Cù-đàm! Nếu ông không học sách thiên văn sao nơi thân ông lại có tướng hành tinh. Theo sự hiểu biết của tôi, nhất định Sa-môn Cù-đàm đã thông đạt rất ráo về tướng tinh tú.

Phật hỏi:

–Thế nào là đạo tinh tú?

Quang Vị đáp:

–Đó là hai mươi tám tinh tú đi theo mặt trời, mặt trăng, năm tháng tuổi tác của chúng sinh đều thuộc đó. Sa-môn Cù-đàm! Tất cả tinh tú phân thành bốn: Phương Đông có bảy ngôi: Giác, Can, Đế, Phòng, Tâm, Vĩ, Ky.

Ngày sinh của con người thuộc sao Giác. Các tướng, miệng, tay, chân, trán đều thuộc sao này. Người hông bên phải có nhiều nốt ruồi, trên nốt ruồi có lông nhất định là người giàu có. Trán rộng là thông minh đa trí, quyến thuộc đông. Cổ ngắn, hai ngón chân dài, bên phải có vết hình dao là nhiều vợ con, thô bạo, độc ác. Nếu sống tám mươi tuổi thì năm bốn mươi tuổi chịu khổ một lần. Con lớn không thọ, tâm thích pháp, suy họa tại lửa. Cù-đàm! Sao Giác có các tướng như vậy.

Sao Cang có các tướng: Tâm thích pháp, khéo léo, thông minh, giàu sang, thường tự hổ thẹn, không ai hại được, thích xuất gia, thuận hợp, không có tướng thô tháo. Nếu sống sáu mươi tuổi thì năm ba mươi lăm tuổi bị bệnh thập tử, bốn ngón tay có nốt là con cái nghịch. Cù-đàm! Đó là các tướng của sao Cang.

Sao Đế có các tướng: Người khỏe mạnh, giàu có, sống hai mươi lăm tuổi, bên trái có nốt đen, không nghe lời cha mẹ, kính người xuất gia, không phát triển nòi giống, thân tộc.

Sao Phòng có các tướng: Tánh độc ác, ngu si, không trí, rất giàu có, bên phải có nốt đen, sống đến ba mươi lăm tuổi thì bị đao binh mà

chết, tùy thuận với anh em.

Sao Tâm có các tướng: Nhiều cửa cải, ngu si bệnh hoạn, sống ba mươi lăm tuổi, đầu có nốt ung nhọt, có tiếng tăm, không bao giờ bị trúng độc, vợ con không vui.

Sao Vĩ có các tướng: Cường tráng, giàu có, đủ quyền thế, hai ngực có tướng bánh xe, có tiếng tăm, thân sáng rực hơn cả ánh mặt trời, mặt trắng, thông minh tài trí, không ai hơn, thích xuất gia, điều phục phiến nã, quyến thuộc đông, thường tự hổ thẹn, sống trăm tuổi, năm bốn mươi lăm tuổi chịu một khổ nhỏ, ngực có tướng đức, mọi người thích nhìn, không hợp cha mẹ.

Sao Ky có các tướng: Thích tranh tụng, phạm giới cấm, tánh độc ác, ai cũng ghét, nhiều tham dục, sống sáu mươi tuổi, nghèo cùng khổ, thích dạo chơi, răng không ngay, nhỏ, thưa, ngực gầy.

Này Sa-môn Cù-đàm! Các sao nơi phương Đông có các tướng như thế.

Sao Tĩnh có các tướng: Nhiều cửa cải, được người tôn kính, thích pháp, rốn có nốt, thọ tám mươi tuổi, từ hiếu, cung phụng cha mẹ, sư trưởng, chết trước cha mẹ, không tham tiếc, luôn tự kiểm, bị tai họa về nước.

Sao Quỷ có các tướng: Keo kiệt, đoản mạng, dưới rốn hai mươi bốn đốt ngón tay có nốt đen, không hợp cha mẹ, thích tranh cãi.

Sao Liễu có các tướng: Giàu có, giữ giới, thích pháp, thọ bảy mươi lăm tuổi, quyến thuộc đông, sau khi chết sinh lên cõi trời, eo có nốt son, kính pháp, được người tin phục.

Sao Thất có các tướng: Thích trộm cắp, gian trá, dua nịnh, bạc phước, đoản mạng, thô bạo, ngu si, cuồng loạn, bị chết trong binh đao.

Sao Trương có các tướng: Sống tám mươi tuổi, giỏi âm nhạc, tóc ít, giàu có, mạnh mẽ, nổi tiếng, thông minh, không tham tiếc, thích pháp, tự kiểm, không hợp cha mẹ và anh em, đỉnh đầu có nốt, qua ba mươi lăm tuổi mới có con, âm tướng có nốt đen, đùi có nốt vàng.

Sao Dực có các tướng: Giỏi toán số, tham tiếc, độc ác, ngu muội, tà chấp, bên phải có nốt đen, sống ba mươi ba tuổi, không có con cái.

Sao Chấn có các tướng: Giàu có, nhiều bà con, nô bộc, thông minh, dũng mãnh, thích pháp, kính thọ pháp, sống trăm tuổi, sau khi chết sinh lên cõi trời.

Sao Khuê có các tướng: Hai má có nốt đen, giữ giới, thích pháp,

kính thọ pháp, giàu có, thích bố thí, thân có nốt nhọt sẫm, sống năm mươi tuổi.

Sao Lâu có các tướng: Yếu mạng, nghèo cùng khổ, thích kẻ phá giới, tâm keo kiệt, dưới đầu gối có nốt, sống ba mươi tuổi, không hợp với anh.

Sao Vị có các tướng: Không hợp cha mẹ, thường mất cửa cải, nhà cửa, ruộng vườn, đầu gối có nốt đen, sau hai mươi hai tuổi thì giàu có, không keo kiệt, thích ban cho.

Sao Mão có các tướng: Thích chánh pháp, có biện tài, thông minh giàu có, có tiếng tăm, giữ giới, được người tôn kính, sau khi chết sinh lên trời, đầu gối có nốt xanh, thọ năm mươi tuổi.

Sao Tắc có các tướng: Được người tin phục, thích tranh giành, tham chi em, giàu có, nhiều kẻ thù, bụng thường đau, không giữ của lâu, bên trái có nốt đen, thọ tám mươi tuổi.

Sao Chủy có các tướng: Giàu có, thích bố thí, hổ thẹn, không tham, không bệnh khổ, được người thích ngắm, sau khi chết sinh lên trời, bảy mươi một tuổi thì suy, thọ tám mươi tuổi.

Sao Sâm có các tướng: Độc ác, hay tạo nghiệp ác, làm lính giữ ngục, nhiều tham dục, thông minh, nghèo khổ, sống sáu mươi lăm tuổi, nhiều nốt đen.

Sao Đẩu có các tướng: Ngu si, tham lam, nghèo khổ, độc ác, yếu mạng, chết trong lúc ăn vì bệnh, đen đũi, gầy khô.

Sao Ngư có các tướng: Ngu si, nghèo khổ, thích trộm cắp, hay ganh ghét, sống bảy mươi một tuổi, không vợ con.

Sao Nữ có các tướng: Giữ giới, thích bố thí, dưới chân có nhiều nốt đen, bà con đông, thọ tám mươi tuổi, có tiếng tăm, không bệnh khổ, hợp với cha mẹ anh em.

Sao Hư có các tướng: Phước đức, giàu có, được bà con yêu thích, keo kiệt, không bố thí, thọ sáu mươi lăm tuổi, dưới chân có nốt đen.

Sao Nguy có các tướng: Thân không bệnh khổ, thông minh, giữ giới, thông hiểu việc đời, giàu có nhiều của, thọ tám mươi tuổi, hợp với bà con.

Sao Thất có các tướng: Độc ác, hay phạm luật, giàu có, sống trăm tuổi, chết đọa vào cõi ác, không hợp với cha mẹ anh em.

Sao Bích có các tướng: Dũng mãnh, vĩnh viễn, giàu có, có tiếng tăm, đông bà con, không hợp với cha mẹ, sống trăm tuổi, thích pháp xuất gia, kính thọ pháp, thông minh đa trí, thông tỏ việc đời.

Này Sa-môn Cù-đàm! Ai tổ thông các tướng sao sẽ đạt giải thoát, đủ trí tuệ.

Phật nói:

–Chúng sinh ngu muội, tham chấp điên đảo, bị ràng buộc trong phiền não, tin theo các sách tinh tú. Khả năng hiểu về tinh tú của Tiên nhân tuy tốt nhưng vẫn bị đọa làm thân súc sinh chịu nhiều khổ nạn. Tuy cùng một sao nhưng có kẻ giàu người nghèo, vì thế ta biết đó là pháp không nhất định. Tiên nhân! Ông tuy đạt về thiền, ta là bậc trí lớn, cơ sao không hỏi về nhân duyên giải thoát mà lại hỏi việc đó?

Quang Vị đáp:

–Thân tướng của ông không khác thế gian, mọi việc lại không khác Tiên nhân. Tôi thật không biết ông là trời, là tiên, là rồng, là quỷ. Tiếng nói ông như tiếng Phạm thiên, sắc tướng như cổ tiên. Từ xưa tới nay tôi chưa từng thấy tướng đoan nghiêm như thế, và các việc làm kỳ lạ như vậy. Tôi xin hỏi ông là ai, thuộc loại nào, họ gì, nói việc gì? Xin nói rõ, tôi dốc lòng nghe.

Lúc ấy, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Người chuyên học tập sách bói toán  
Không thể hiểu biết việc kia đây  
Dù bị phiền não luôn trói buộc  
Không thể giải thoát, thường chịu khổ.  
Ta nay trọn vẹn sáu Thần thông  
Nên được tôn là bậc Phạm hạnh  
Sáu pháp Ba-la-mật là họ ta  
Dùng sáu hòa kính điều phục căn.  
Ta đã thọ trì ba giới tướng  
Thực hành ba môn giải thoát lậu  
Từ xưa phát khởi tâm Bồ-đề  
Được gọi là bậc Đại xuất gia.  
Ta không giác quán tướng pháp nào  
Vì thế không giảng sách bói sao  
Pháp không chúng sinh, không thọ mạng  
Vốn luôn thanh tịnh, không có ngã.  
Vượt khỏi ba thọ và ba hạnh  
Đoạn trừ các căn nên không tướng*



Ta đã thật biết về các pháp  
 Vì thế luôn sống trong thanh tịnh.  
 Không bị trở ngại như hư không  
 Tuy hành Bồ-đề, không học pháp  
 Tu tập giới luật, hành nhẫn nhục  
 Đạt trí tuệ lớn không vọng tưởng.  
 Không giác quán nghiệp tìm quả báo  
 Như pháp không chuyên đạt Bồ-đề  
 Tâm không tham chấp các pháp ấm  
 Cũng không quán sát là kia đây.  
 Lại không hay biết đạo Bồ-đề  
 Vì thế sớm chứng đạo chánh giác  
 Không có hình tướng, không tưởng niệm  
 Với tất cả pháp không giác quán.  
 Cũng không tham chấp các pháp ấy  
 Nên thành tựu trí Nhất thiết giác  
 Người nào tu tập hạnh thanh tịnh  
 Sẽ được gọi là bậc Phạm hạnh  
 Quán sát các pháp như hư không  
 Người ấy được gọi là Đại giác.

Như Lai nói kệ xong, Tiên nhân Quang Vị và đệ tử đều thấy thân Phật. Nhờ thấy thân Phật, nhân lành xưa phát khởi nên đạt Tam-muội Bảo tràng. Đạt Tam-muội này, quán sát được tất cả Tam-muội nên gọi là Tràng; tự tại trong Tam-muội, vào cảnh giới của tất cả Tam-muội, do đấy gọi Tam-muội Bảo tràng. Lúc đó, Tiên nhân Quang Vị chấp tay cung kính, tay cầm hoa thơm nói kệ khen Phật:

Như Lai thành tựu vô lượng đức  
 Tựa như biển lớn tràn đầy nước  
 Hòa quang công đức thật vi diệu  
 Chiếu soi tam thiên đại thiên cõi.  
 Dũng mãnh, siêng năng, trí tuệ lớn  
 Tất cả chúng sinh không thể sánh  
 Trọn vẹn các tâm đại Từ bi  
 Con xin kính lễ Đấng Vô Thượng.  
 Như Lai đoạn hết mọi phiền não  
 Con xin kính lạy đại Tiên sư

Thanh tịnh sắc thân và giới tướng  
Con xin kính lạy Đức Thế Tôn.  
Tiêu diệt phiền não cho chúng sinh  
Giảng giải thật hạnh đạo Bồ-đề  
Phá vỡ các núi phiền não lớn  
Chuyển xoay xe pháp đạo Vô thượng.  
Nay con tu học đạo Bồ-đề  
Để đạt vô lượng trí tuệ lớn  
Như Lai trọn vẹn tất cả tướng  
Cúi xin thọ ký đạo Bồ-đề.  
Làm sao chúng con đoạn phiền não  
Độ thoát chúng sinh kẻ khổ khổ  
Giảng đạo chân chánh và vi diệu  
Bình đẳng tựa như Phật mười phương.  
Chúng sinh ba đời tạo nghiệp ác  
Làm sao con giúp chúng đoạn trừ  
Với ba nghiệp thiện của thân con  
Làm nhân duyên diệt các kết sử.  
Đoạn hẳn bệnh khổ của phiền não  
An hưởng pháp lạc như chư Phật  
Thân tướng đẹp đẽ đủ các căn  
Xa lìa việc ác, tu pháp lành.  
Trừ diệt tà chấp của chúng sinh  
Tu tập trọn vẹn trong chánh kiến  
Biết nhân quá khứ thích làm lành  
Vượt biển sinh tử đến bờ giác.  
Đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật  
Biết pháp của Phật thường vào đời  
Tuôn mưa pháp lớn đạo vô thượng  
Giúp mọi chúng sinh trừ tham ái.  
Nay con hướng Phật xin sám hối  
Nghiệp ác đã tạo thân, khẩu, ý  
Bao nhiêu phước đức con có được  
Bố thí chúng sinh sớm thành Phật.  
Con sẽ khuyên dạy mọi quần mê

*Gieo trồng hạt giống đạo Bồ-đề  
 Vì mọi chúng sinh con chịu khổ  
 Không hề hối hận không thoái lui.  
 Thanh tịnh cõi nước và chúng sinh  
 Đạt trí vô ngại tịnh pháp giới  
 Nếu được thành tựu đạo giác ngộ  
 Nguyên số hoa này thành lọng báu.*

Kế đó tiên Quang Vị rải hoa, tam thiên đại thiên cõi nước đều chấn động sáu cách. Vô số chúng sinh vui vẻ cung kính. Với chúng sinh thờ voi, thấy Phật là voi, nên chúng nói: Cớ sao voi này có phước đức lớn làm cho Tiên nhân cung kính cúng dường. Với người tôn kính Phật, thấy Tiên nhân cúng Phật, người ấy phát lòng tin, lễ bái, khen ngợi. Lúc đó, Phật xuất định. Tất cả chúng sinh đều thấy thân Phật, vui vẻ cúng dường tùy theo khả năng mình. Phật bảo Tiên nhân Quang Vị:

–Thiện nam! Tất cả chư Thiên thấy ông quyết định phát tâm Bồ-đề vô thượng, đều rất vui mừng khiến đại địa chấn động sáu cách.

Thiện nam! Ông sẽ thành tựu vô lượng trí tuệ, sau sẽ chứng đạo vô thượng, thấp ngọn đuốc pháp trong vô lượng cõi nước.

Thiện nam! Ba a-tăng-kỳ kiếp ở đời vị lai, ông sẽ thành Phật ở cõi Hương hoa, thuộc phía Bắc cõi này (*cõi Hương hoa trang nghiêm như cõi của Đức A-di-đà*). Hiệu là Quang Công Đức, là Đấng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật thuyết pháp Đại thừa suốt vô số kiếp, nhưng không giảng pháp Thanh văn, Duyên giác.

Đại chúng lúc đó tai nghe mắt thấy Quang Vị được thọ ký đều vui vẻ cung kính, năm trăm đệ tử và vô số chúng sinh phát tâm Bồ-đề vô thượng, kiên định, không thoái chuyển.

M